

# Reading image

## Đọc ảnh từ thiết bị

Sử dụng hàm `cv2.imread()`  
filename: str,  
flags: int = ...)

```
img = cv2.imread('lamborghini_huracan_sterrato.png')  
plt.imshow(img)
```



# Reading image

## Đổi kênh màu BRG thành RGB

Sử dụng hàm `cv2.cvtColor(src: Matlike, code: int)`

Hoặc

Đảo ngược kênh màu của ảnh hiện tại

```
img_rgb = cv2.cvtColor(src=img, code=cv2.COLOR_BGR2RGB)  
plt.imshow(img_rgb)
```

```
img_rgb = img[:, :, ::-1]  
plt.imshow(img_rgb)
```



# Reading image

## Tách các kênh màu từ ảnh

```
red = img_rgb.copy()  
green = img_rgb.copy()  
blue = img_rgb.copy()
```

```
red[:, :, 1] = 0  
red[:, :, 2] = 0
```

```
green[:, :, 0] = 0  
green[:, :, 2] = 0
```

```
blue[:, :, 0] = 0  
blue[:, :, 1] = 0
```

Original Image



Blue Channel



Green Channel

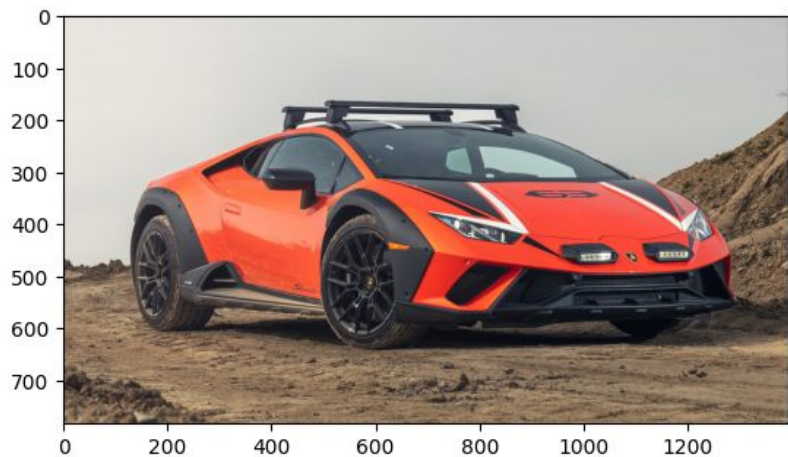


RED Channel



# Cropping image

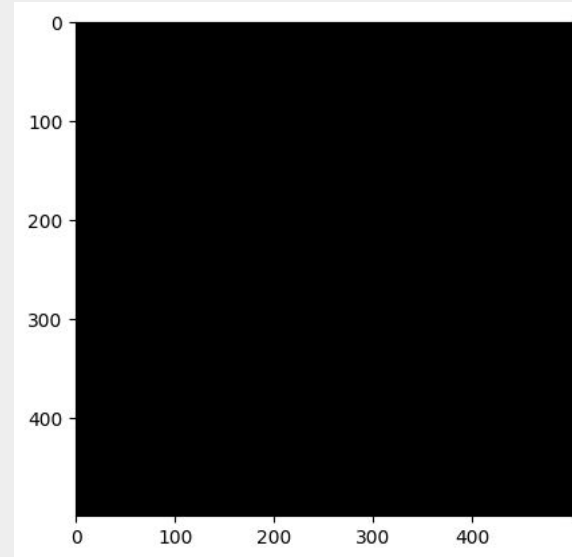
```
img_cropped = img_rgb[200:600, 200:1200]  
plt.imshow(img_cropped)
```



# Drawing with OpenCV

- Khởi tạo một ảnh màu đen có kích thước 500x500x3.

```
img = np.zeros([500, 500, 3], dtype=np.uint8)  
plt.imshow(img)
```



# Drawing with OpenCV

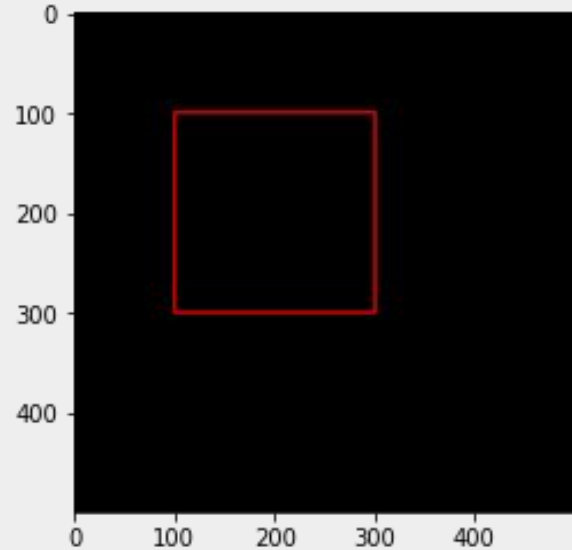
## Vẽ một hình vuông:

Sử dụng hàm `cv2.rectangle` trong `opencv`:

Trong đó:

<code>cp</code> :	ảnh đầu vào.
<code>(100, 100) , (300, 300)</code> :	tọa độ điểm top-left và bottom-right.
<code>(255,0,0)</code> :	mã màu của hình (RGB).
<code>2</code> :	thickness.

```
1 cp = img.copy()
2 rectang = cv2.rectangle(cp, (100, 100), (300, 300), (255,0,0), 2)
3 plt.imshow(rectang)
```



# Drawing with OpenCV

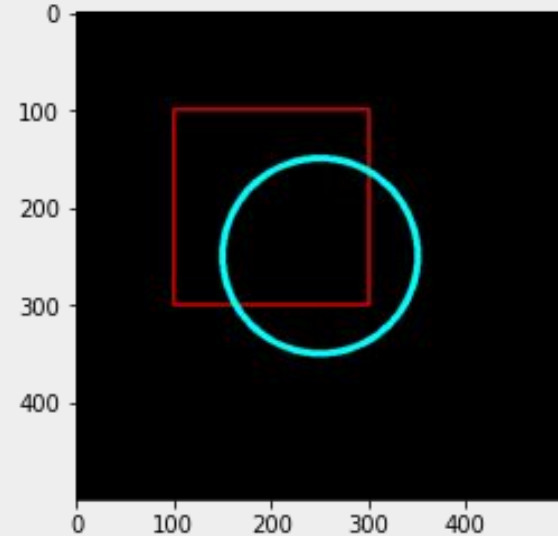
## Vẽ một hình tròn:

Sử dụng hàm `cv2.circle` trong `opencv`:

Trong đó:

<code>cp</code> :	ảnh đầu vào.
<code>(250, 250)</code> :	tọa độ tâm của đường tròn.
<code>100 (radius)</code> :	bán kính.
<code>(0,0,255)</code> :	mã màu của hình (GRB).
<code>1</code> :	thickness.

```
1 cir = cv2.circle(cp, (250, 250), 100, (0, 0, 255), 1)
2 plt.imshow(cir)
```



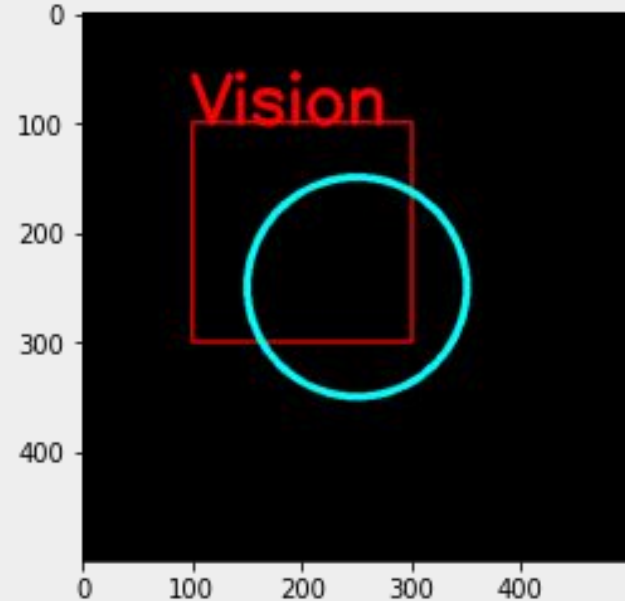
# Drawing with OpenCV

## Viết chữ:

Sử dụng hàm `cv2.putText` trong `opencv`:

Trong đó:

<code>cp</code> :	ảnh đầu vào
<code>"Vision"</code> :	input text
<code>(100, 100)</code> :	tọa độ viết chữ (bottom-left)
<code>font</code> :	font style
<code>2</code> :	font size
<code>(255, 0, 0)</code> :	mã màu của chữ (RGB)
<code>5</code> :	thickness
<code>cv2.LINE_AA</code> :	LineType



```
1 font = cv2.FONT_HERSHEY_SIMPLEX
2 new_img = cv2.putText(cp, 'Vision', (100, 100), font, 2, (255, 0, 0), 5, cv2.LINE_AA)
3 plt.imshow(new_img)
```



# Drawing with OpenCV

## Vẽ đường thẳng:

Sử dụng hàm `cv2.line` trong `opencv`:

Trong đó:

`cp`: là ảnh đầu vào.

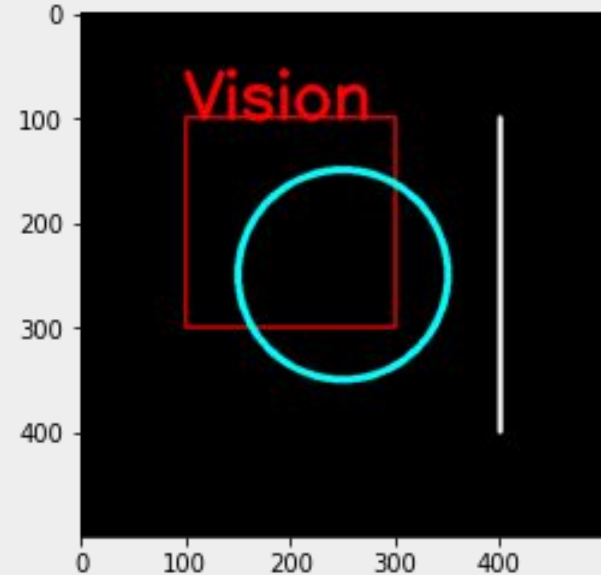
`(400, 100)`: tọa độ điểm xuất phát.

`(400, 400)`: tọa độ điểm kết thúc.

`(255, 255, 255)`: là màu của line.

`3`: là thickness.

```
1 line = cv2.line(cp, (400, 100), (400, 400), (255, 255, 255), 3)
2 plt.imshow(line)
```



# Drawing with OpenCV

## Vẽ đa giác:

Sử dụng hàm `cv2.polylines` trong `opencv`:

Trong đó:

`cp`: là ảnh đầu vào.

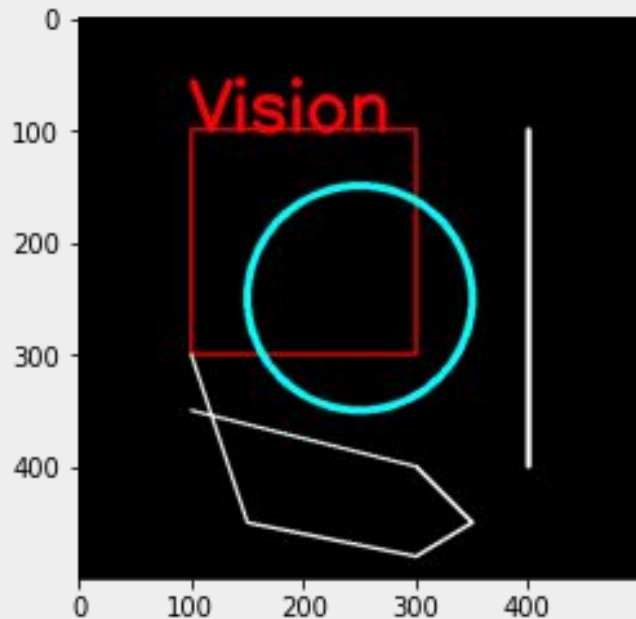
`pts` là tập tọa độ các đỉnh của đa giác.

`True`: là nối thành đa giác kín.

`(255, 255, 255)`: là màu của line.

`2`: là thickness.

```
1 pts = np.array([[100, 350], [300, 400],
2                 [350, 450], [300, 480],
3                 [150, 450], [100, 300]],
4                 np.int32)
5
6 pts = pts.reshape((-1, 1, 2))
7 print(pts)
8
9 a = cv2.polylines(cp, [pts],
10                  False, (125, 125, 125), 2)
11 plt.imshow(a)
```



# Reading video

## Đọc video bằng OpenCV

- Cấu trúc code thành dạng function, có parameter điều chỉnh tốc độ video
- Thực hiện đọc 1 video bất kỳ, vẽ “Do not copy” lên từng frame của video, sau đó lưu lại dưới dạng .mp4

```
import cv2

video_path = 'video.mp4' # Path to the video file

cap = cv2.VideoCapture(video_path) # Open the video file

while cap.isOpened():
    ret, frame = cap.read() # Read the frame, ret is True if frame is read correctly
    if not ret:
        break
    cv2.imshow('Frame', frame)
    if cv2.waitKey(1) & 0xFF == ord('q'): # Press 'q' to quit
        break

cap.release()
cv2.destroyAllWindows()
```

# Arithmetic Operations

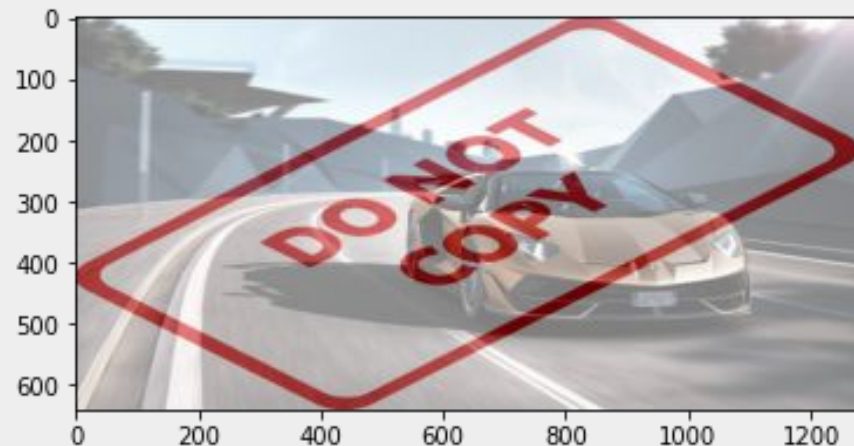
Cộng ảnh:



+



=



```
1 dst = cv2.addWeighted(img1, 0.5, img2_resized, 0.5, 0.0)
2 plt.imshow(dst)
```

# Arithmetic Operations

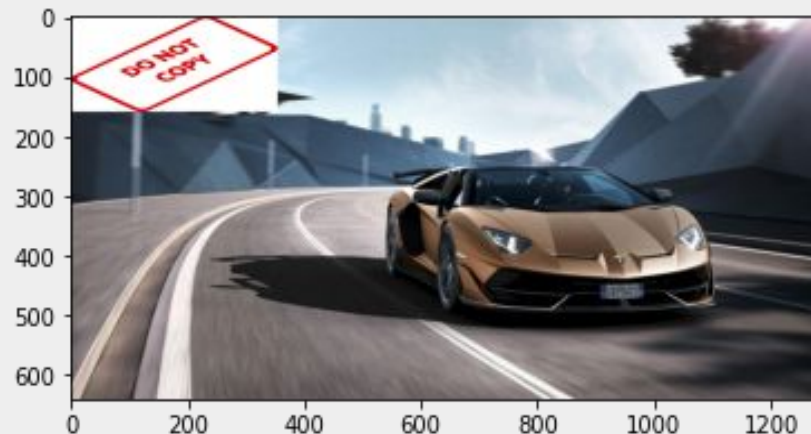
Dán ảnh:



+



=



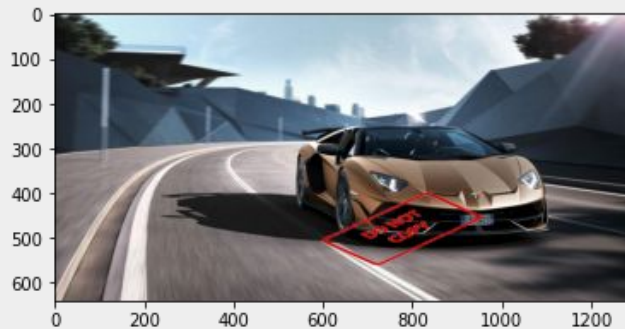
```
1 img1[0:small_img.shape[0], 0:small_img.shape[1]] = small_img
2 plt.imshow(img1)
```

# Arithmetic Operations

Trộn ảnh:



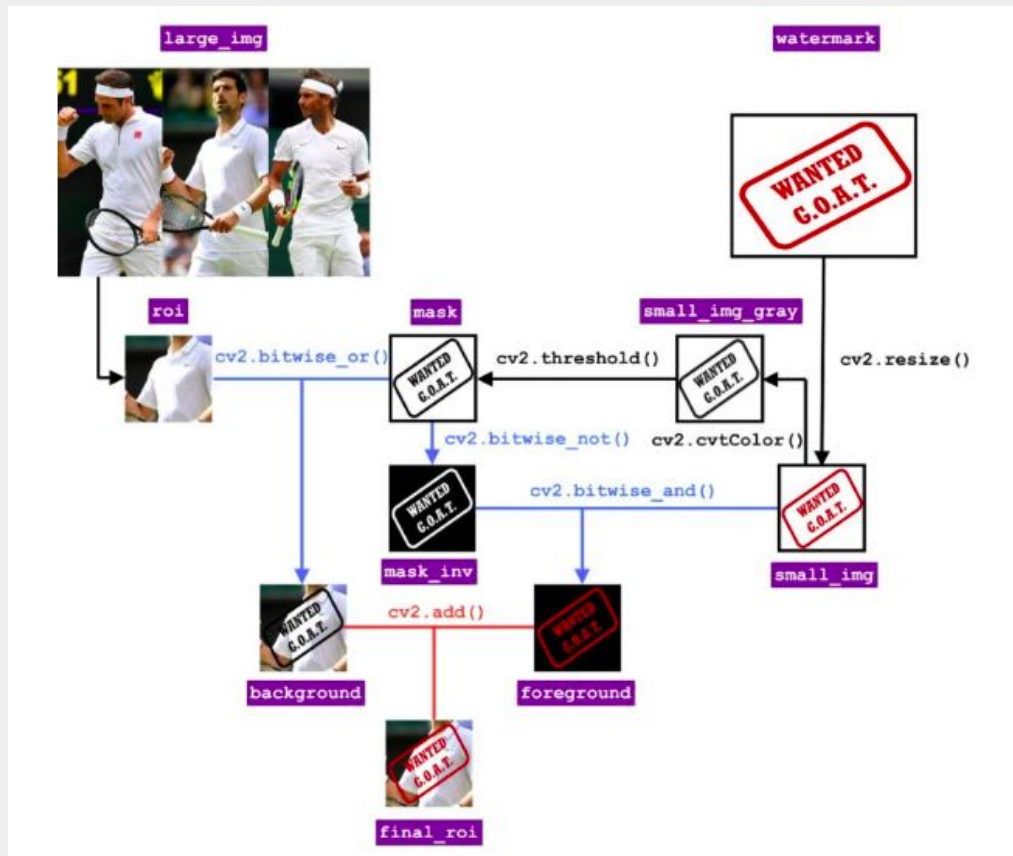
?



# Arithmetic Operations

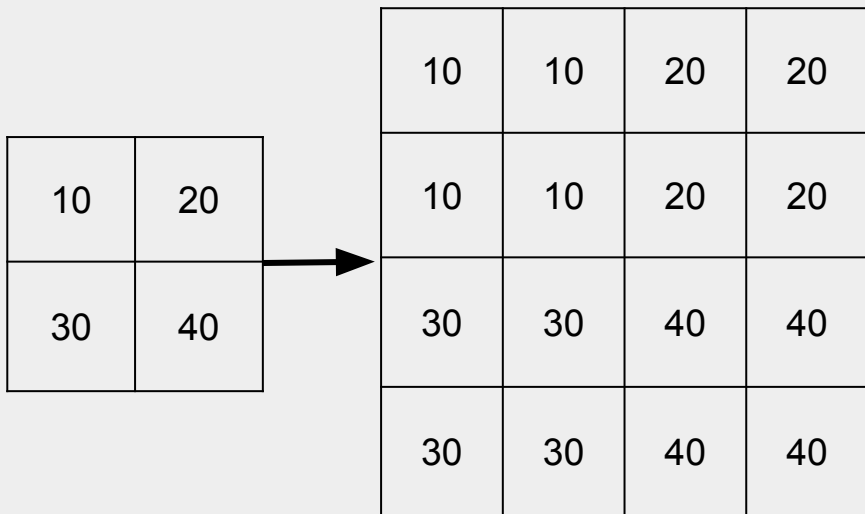
## Trộn ảnh:

- Thực hành trộn ảnh dựa vào hướng dẫn theo hình bên.



# Image Interpolation

## Image Scaling: Nearest Neighbor Interpolation



```
def scaling_nearest(image: np.ndarray, scale: float) -> np.ndarray:
    """
    Scale the image using nearest neighbor interpolation.
    parameters:
        image: numpy.ndarray - an image
        scale: float - scale factor
    return:
        new_image: numpy.ndarray - the scaled image
    """
    return
```



# Image Interpolation

## Image Scaling: Nearest Neighbor Interpolation using KNN

### Bước 1: Tiền xử lý dữ liệu

- Chuẩn hóa tọa độ tương ứng với kích thước mới (X\_train)
- Độ sáng của từng pixel (Y\_train)

### Bước 2: Huấn luyện mô hình KNN

- Thử nghiệm với số lượng n\_neighbors tăng dần

### Bước 3:

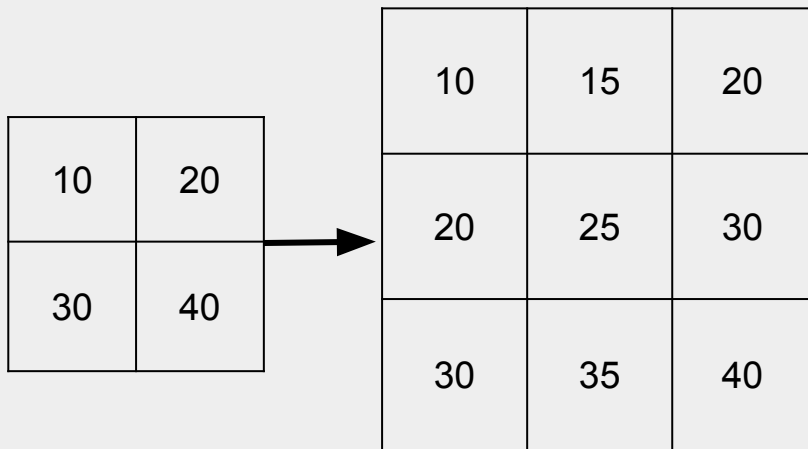
- Tạo ảnh rỗng dựa trên kích thước đã cho
- Thay thế tọa độ từng pixel với giá trị tương ứng của mô hình

```
def get_intensity_coordinates(img: np.ndarray) -> tuple:
    """
    Get the intensity and coordinates of the image.
    parameters:
    |   img: numpy.ndarray - an image
    return:
    |   intensity: numpy.ndarray - the intensity of the image
    |   coordinates: numpy.ndarray - the normalized coordinates of the image
    """
```

```
def train_knn_model(coordinates: np.ndarray,
                    intensity: np.ndarray,
                    n_neighbor: int) -> KNeighborsRegressor:
    """
    Train the KNN model.
    parameters:
    |   coordinates: numpy.ndarray - the normalized coordinates of the image
    |   intensity: numpy.ndarray - the intensity of the image
    return:
    |   model: KNeighborsRegressor - the trained KNN model
    """
    model = KNeighborsRegressor(n_neighbors=n_neighbor).fit(coordinates, intensity)
    return model
```

# Image Interpolation

## Image Scaling: Bilinear interpolation



```
def scaling_bilinear(image: np.ndarray, scale: float) -> np.ndarray:
    """
    Scale the image using bilinear interpolation.
    parameters:
        image: numpy.ndarray - an image
        scale: float - scale factor
    return:
        new_image: numpy.ndarray - the scaled image
    """
```

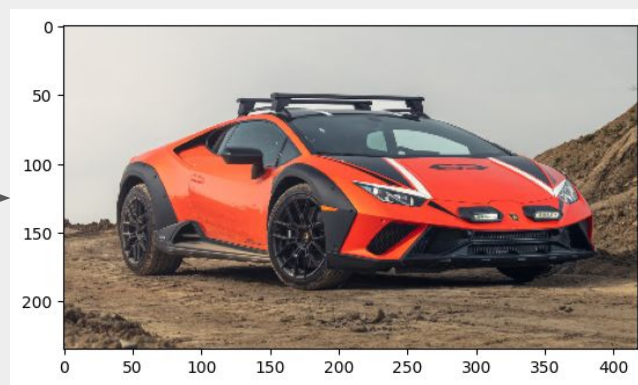
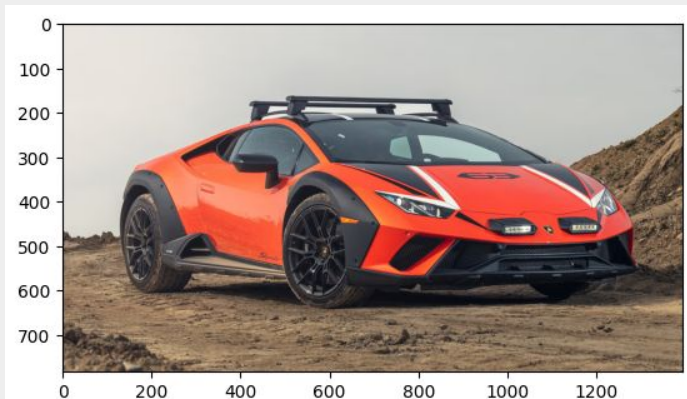
$$v(x, y) = ax + by + cxy + d$$

# Image Interpolation

## Image Scaling with OpenCV

- Thực hiện thay đổi kích thước ảnh với thư viện OpenCV bằng cách sử dụng hàm `cv2.resize(src, dsize, fx, fy, interpolation)` với `interpolation`(`INTER_NEAREST`, `INTER_LINEAR`)
- So sánh kết quả nhận được của thư viện và của mình.

```
img_resized = cv2.resize(img_rgb, None, fx=0.3, fy=0.3, interpolation=cv2.INTER_LINEAR)  
plt.imshow(img_resized)
```



# Image Interpolation

## Image Rotation: Nearest Neighbor Interpolation

- Thực hiện viết hàm xoay ảnh
- So sánh với thư viện OpenCV với các góc [15, 45, -45, -30] độ
- Điều chỉnh code sao cho khi xoay không bị mất ảnh

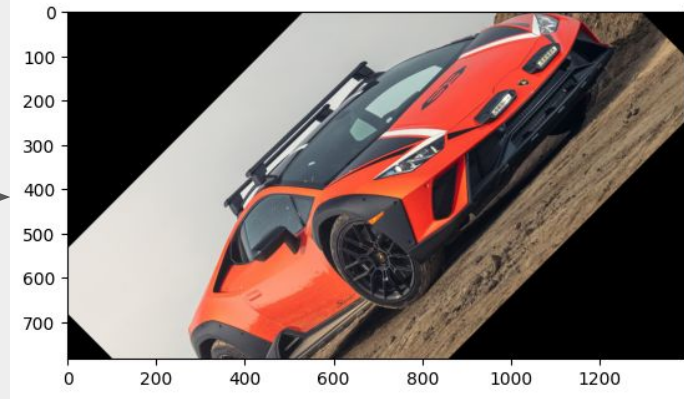
$$x = v \cos \theta - w \sin \theta$$

$$y = v \cos \theta + w \sin \theta$$

```
def rotate_nearest_neighbor(image: np.ndarray, angle: float) -> np.ndarray:
    """
    Rotate the image using nearest neighbor interpolation.
    parameters:
        image: numpy.ndarray - an image
        angle: float - angle in degrees
    return:
        new_image: numpy.ndarray - the rotated image
    """
```



45 degrees



# Image Negative

$$s = L - 1 - r$$

**s:** mức sáng mới

**L:** số mức sáng của ảnh

**r:** mức sáng tại pixel hiện tại

